

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2022/HS-ST**

Ngày: 11-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hữu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Ông Phạm Xoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyên Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/HSST-QĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/HSST-QĐ ngày 15/12/2021, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 98/2021/TB-TA đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 30/11/1995 tại Đ.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: K40/01 Phan T, phường T, quận Th , thành phố Đà Nẵng;

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (SN: 1971) và bà Nguyễn Thị H (SN: 1972); bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 01/7/2021; tạm giam ngày 10/7/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ CÔNG TY TNHH MTV PT- KHÁCH SẠN L. Địa chỉ: Số 200, đường 2/9, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện hợp pháp của người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc L, chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

+ Bà Đặng Vũ Hoàng G, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ 5, thôn H, xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng: + Bà Đặng Vũ Hoàng G, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ 5, thôn H, xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1975. Địa chỉ: 67 Nguyễn Văn H, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 23 giờ 20 phút ngày 30/6/2021, tại phòng 603, Khách sạn L, địa chỉ số 200, đường 2/9, phường phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Minh H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Minh H gồm:

- 01 gói nylon màu trắng kích thước 03x06cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng bên trong có chất bột màu trắng (đã tiến hành trích số bột màu trắng vào 01 gói nylon màu trắng kích thước 03x06cm). Tất cả niêm phong ký hiệu A.

- 01 bật lửa màu xanh; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng đã cuộn thành hình ống được cố định bởi các cuộn giấy tròn.

- 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Iphone, gắn sim 0905138148, số Imei: 359404086157238.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen, BKS 43D1-68932 do H đứng tên chủ sử dụng.

- Số tiền 400.000 đồng.

Theo kết luận giám định số 187/GĐ-MT ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng và chất bột màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu A: 3,249 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Minh H khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 00' ngày 30/6/2021, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen, BKS 43D1-68932 đến ngã tư đường T, thành phố Đà Nẵng mua

3.000.000 đồng ma túy Ketamine của K (Không rõ lai lịch). Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, H đem ma túy vừa mua được đến và thuê phòng 603, Khách sạn L, địa chỉ số 200, đường 2/9, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng để sử dụng. Tại đây, thông qua B (không rõ lai lịch), H liên lạc và rủ Đặng Vũ Hoàng G đến cùng sử dụng ma túy. Khi G đến phòng 603, H lấy ma túy đặt vào giữa tờ tiền giấy mệnh giá 2.000đồng, dùng bật lửa màu xanh nghiền nát thành bột rồi đổ ma túy ra đĩa sứ màu trắng (có sẵn trong phòng) và dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ để xào ma túy. Sau đó H sử dụng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuốn thành hình ống và hít hai hơi rồi đưa đĩa sứ chứa ma túy cho G hít hai hơi. Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, khi H và G đang ở trong phòng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 11/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố Nguyễn Minh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chuyển tình tiết giảm nhẹ “bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và nhiều Giấy khen” từ điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sang khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và nhiều Giấy khen; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, được tặng nhiều Huân chương kháng chiến và danh hiệu khác theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu, tiêu hủy đối với vật chứng là 2,959 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định.

- + Tịch thu tiêu hủy đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bật lửa màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với:

- 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, gắn sim 0905138148, số Imel: 359404086157238.

+ Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Minh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen, BKS 43D1-68932 và số tiền 400.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, bị cáo thật sự ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 00' ngày 30/6/2021, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen, BKS 43D1-68932 đến ngã tư đường T, thành phố Đà Nẵng mua 3.000.000 đồng ma túy Ketamine của K (Không rõ lai lịch). Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Huy đem ma túy mua được đến Khách sạn L, địa chỉ số 200, đường 2/9, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng thuê phòng 603 để sử dụng. Thông qua người có tên là B (không rõ lai lịch) giới thiệu, H đã liên lạc, rủ Đặng Vũ Hoàng G đến cùng sử dụng ma túy. Khi G đến phòng 603, H lấy ma túy đặt vào giữa tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, dùng bật lửa màu xanh nghiền nát thành bột rồi đổ ma túy ra đĩa sứ màu trắng (có sẵn trong phòng) và dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ để xào ma túy. Sau đó H sử dụng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành hình ống và hít hai hơi rồi đưa đĩa sứ chứa ma túy cho G hít hai hơi. Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, khi H và G đang ở trong phòng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, H là người tổ chức đồng thời là người thực hành tích cực, cụ thể H đã chuẩn bị các điều kiện cần thiết là ma túy, địa điểm, dụng cụ, rủ người là Đặng Vũ Hoàng G đến sử dụng ma túy với mình, do đó hành vi của bị

cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Minh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có nhiều thành tích trong thời gian tại ngũ; bị cáo có ông nội là liệt sỹ, bà nội hưởng chính sách như thương binh; ông bà nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến và danh hiệu khác nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Xét thấy vật chứng là 2,959 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 187/GĐ-MT ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[6.2] Đối với vật chứng là 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bát lửa màu xanh không còn giá trị nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, gắn sim 0905138148, số Imel: 359404086157238; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6.4] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen, BKS 43D1-68932, số khung: RLHJF6326HZ031523, số máy JF63E2037579, đứng tên chủ sử dụng Nguyễn Minh H và số tiền 400.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là CÔNG TY TNHH MTV P T– KHÁCH SẠN L đã để cho bị cáo lợi dụng địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý và chị Đặng Vũ Hoàng G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo nhưng chị Giang là người thụ hưởng, không tham gia bất kỳ công đoạn nào của việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; CÔNG TY TNHH MTV PT– KHÁCH SẠN L và chị Đặng Vũ Hoàng G đã bị Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Đối với K là người bán ma túy và B là người tìm người sử dụng ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, thành phố Đà Nẵng đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng pháp luật.

[9] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (Hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 2,959 gam mẫu A và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa màu xanh.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, gắn sim 0905138148, số Imel: 359404086157238; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đen, BKS 43D1-68932, số khung: RLHJF6326HZ031523, số máy JF63E2037579, đứng tên chủ sử dụng Nguyễn Minh H và số tiền 400.000 đồng.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận T, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày tháng năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hữu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ- THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hữu

Xử phạt: Bị cáo Trần Tiến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,043 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định, 02 (hai) tàu thủy tinh và 01 (một) ví da.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 75/BB-VKS-HC ngày 01 tháng 11 năm 2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tiến phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,196 gam mẫu A; 1,100 gam mẫu B; 0,901 gam mẫu C và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ có số Imei: 862859046540973, gắn sim 1 số 0905212154 và sim 2 số 0901289818.

- Hoàn trả cho bà Vy 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei 1: 356646103839221, Imei 2: 356647103839229 gắn sim 1 số: 0779493845, sim 2 số: 0935421285.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2021)

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Thủy

